

HOSE 08/05/2015

VNINDEX 554.51 1.53 0.28%

KLGD 72,948,230 CP

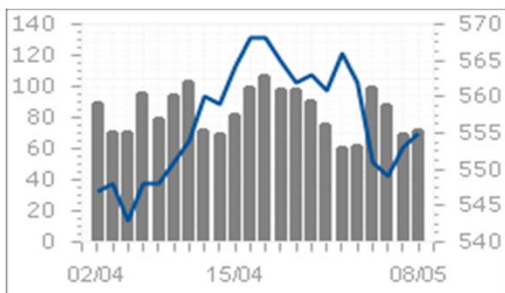
GTGD 1,009.17 Tỷ

GTR NDTNN 60.94 Tỷ

CP Tăng giá 120 CP

CP Giảm giá 71 CP

CP Đứng giá 113 CP



Tâm điểm

▶ Tuần 4.5-8.5: Phục hồi cuối tuần song chỉ số vẫn giảm so với đầu tuần

▶ Khối ngoại duy trì trạng thái mua ròng trong suốt cả tuần

▶ Phân tích kỹ thuật

▶ Nhận định thị trường

▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE

▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp

▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX 08/5/2015

HNXINDEX 80.29 0.36 0.45%

KLGD 30,975,295 CP

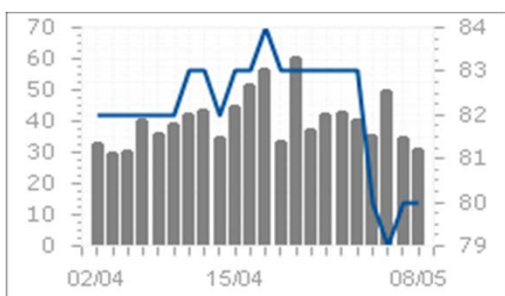
GTGD 364.83 Tỷ

GTR NDTNN 13.00 Tỷ

CP Tăng giá 122 CP

CP Giảm giá 67 CP

CP Đứng giá 190 CP



Thị trường / Ngành

Theo thị trường

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,030,135	12.3	2.5	19.6%	9.8%
HNX	136,879	10.4	1.7	11.3%	4.4%
Toàn bộ thị trường	1,167,014	12.3	2.5	19.4%	9.4%

Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	7,191	8.4	0.9	9.6%	5.8%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	29,865	7.3	1.3	17.6%	9.4%
Thép và sản phẩm thép	32,119	9.0	1.5	19.7%	10.0%
Khai khoáng	12,019	93.8	6.5	-5.7%	-4.4%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	26,910	9.9	1.5	16.4%	8.6%
Xây dựng	35,057	13.0	1.1	8.4%	3.2%
Máy công nghiệp	8,031	6.6	1.1	18.1%	12.5%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	11,381	8.5	1.4	18.6%	13.5%
Lốp xe	8,241	11.2	2.6	23.2%	10.4%
Nuôi trồng nông & hải sản	22,439	14.5	2.6	23.2%	8.3%
Thực phẩm	191,869	20.9	4.5	22.3%	15.7%
Dược phẩm	14,987	11.7	2.4	20.4%	13.7%
Phần mềm	17,456	10.2	2.0	21.2%	8.1%
Sản xuất & phân phối điện	30,511	7.2	1.4	21.5%	10.1%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	125,928	8.5	3.2	39.6%	26.2%
Bảo hiểm nhân thọ	23,136	18.4	1.9	10.3%	2.5%
Môi giới chứng khoán	22,345	11.4	1.1	10.6%	6.8%
Ngân hàng	293,193	13.5	1.6	11.0%	0.9%
Bất động sản	153,700	15.1	2.3	15.0%	4.1%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	30,515	6.6	1.4	22.3%	9.5%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30 582.91 0.51 0.09%

HNX30 151.24 0.53 0.35%

Thống kê thị trường

▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường

▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường

▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

VietinBankSc

306 Ba Triệu

Hai Bà Trưng

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Nhận định VietinbankSc

Nhận định:

1. Diễn biến giao dịch: Giao dịch cả tuần 4.5-8.5 sôi động hơn, thanh khoản tăng so với tuần trước nhờ hoạt động bắt đáy và kỳ nghỉ lễ kết thúc, nhưng vẫn duy trì ở mức thấp so với BQ30P. Sau phiên sụt giảm mạnh đầu tuần, chỉ số phục hồi nhẹ và đi ngang trong biên độ hẹp với các mốc Kháng cự/Hỗ trợ:
Kháng cự mạnh 560-565
Hỗ trợ 535-540

2. Thông tin ảnh hưởng đến thị trường:

- Nợ xấu của ngân hàng tăng trở lại
- Trung Quốc triển khai giàn khoan mới
- Giá xăng dầu điều chỉnh mạnh
- Diễn biến tỷ giá căng thẳng dẫn tới quyết định nâng tỷ giá thêm 1% của NHNN vào 7.5.2015, cùng với lần tăng tỷ giá đầu năm, NHNN đã hết dư địa tăng tỷ giá theo cam kết.

3. Cảnh báo với một số mã cổ phiếu:

OGC giảm 6 phiên sàn liên tiếp và mất đi hơn 21% giá trị: Bên cạnh việc mất đi 20% từ OceanBank do bị NHNN mua lại với giá 0 đồng, OGC còn đứng trước nguy cơ mất gần 2900 tỷ đồng từ các khoản vay hoàn trả lại cho NHNN cũng như vốn góp khác. OGC có thể tiếp tục giảm sàn trong nhiều phiên do làn sóng giải chấp từ các công ty chứng khoán khác, do vậy NĐT nên hạn chế việc bắt đáy đối với cổ phiếu OGC.
Các cổ phiếu đầu cơ khác như CDO giảm 19.53%, GTN giảm 15.09%.VHG giảm 13.73%, ITQ giảm 18.52%: Sự sụt giảm khả năng do dòng tiền đầu cơ đang rút ra khỏi các cổ phiếu này.

4. Chiến lược đầu tư:

- Việc đầu tư vào các cổ phiếu đầu cơ sẽ khá rủi ro trong giai đoạn thị trường đang đi ngang, do vậy nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch, giảm bớt tỷ trọng margin vào những phiên hồi phục.
- Đối với những cổ phiếu cơ bản tốt có thể tham gia bắt đáy và nắm giữ khi giảm về vùng hỗ trợ

► **Tin doanh nghiệp**

Diễn biến vĩ mô trong nước

Việt Nam trở thành thị trường xuất khẩu lớn thứ 3 của Hàn Quốc

Hiệp hội thương mại Hàn Quốc công bố ngày 6/5 cho biết trong quý 1, Việt Nam đã vươn lên trở thành thị trường xuất khẩu lớn thứ 3 của Hàn Quốc, sau Trung Quốc và Mỹ. Theo báo cáo trên, trong quý 1, xuất khẩu của Hàn Quốc sang Việt Nam đạt 6,58 tỷ USD, tăng 18,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong khi đó, nhập khẩu từ Việt Nam đạt 2,03 tỷ USD, tăng 17,3%, nâng tổng kim ngạch thương mại song phương lên mức 8,61 tỷ USD, tăng 18,1%.

Báo cáo nhận định trong bối cảnh thương mại toàn cầu tăng trưởng chậm chạp, việc Việt Nam nổi lên thành thị trường xuất khẩu lớn thứ 3 của Hàn Quốc là một sự kiện rất đáng chú ý.

Đặc biệt, khi Hiệp định thương mại tự do (FTA) Hàn-Việt vừa được hai bên chính thức ký kết và dự kiến có hiệu lực trong năm nay, xuất khẩu của Hàn Quốc sang Việt Nam trong thời gian tới chắc chắn sẽ được mở rộng hơn nữa.

Diễn biến vĩ mô thế giới

Nợ Trung Quốc tăng cao lên đến 282% GDP

Tổng số nợ đã lên đến bằng 282% GDP và tốc độ tăng trưởng tín dụng của Trung Quốc tạo ra một bóng đen trong nền kinh tế lớn thứ nhì thế giới, khiến các nhà hoạch định chính sách lo ngại. Bloomberg hôm nay 8.5 đưa tin theo Viện McKinsey Global, tính đến quý 2/2014, tổng số nợ Trung Quốc đã chiếm 282% GDP nước này. Trong khi đó vào năm 2007, nợ nước này chỉ bằng 158% GDP và năm 2000 thì bằng 121% GDP. Tỷ lệ nợ trên GDP nền kinh tế lớn khác của thế giới cũng đứng không xa Trung Quốc. Tổng số nợ trên GDP của Mỹ và Đức lần lượt là 269% và 258%. Úc và Canada có số liệu tổng số nợ trên GDP là 274% và 247%. Tại Hàn Quốc, tổng số nợ bằng 286% GDP. Cụ thể nợ chính phủ Trung Quốc bằng 55% GDP, nợ của các định chế tài chính bằng 65% GDP, nợ phi tài chính và nợ hộ gia đình lần lượt là 125% và 38% GDP. Tỷ lệ nợ phi tài chính (nợ của các doanh nghiệp không thuộc lĩnh vực tài chính, tổ chức phi chính phủ...) trên GDP của Trung Quốc cao hơn cả Hàn Quốc, Mỹ, Đức, Canada...

HOSE 08/05/2015 VNINDEX 554.51 1.53 0.28% 72,948,230 CP 1,009.17 bil VND

Phục hồi cuối tuần nhưng chỉ số vẫn giảm so với phiên đầu tuần
 -VN-INDEX đạt 554.51 điểm, tăng 1.53 điểm tương ứng tăng 0.28%. Nền xanh thân vừa phải hình thành trong phiên hôm nay
 - Chỉ số Stochastic Oscillator tăng nhẹ trong khi MACD đi ngang.
 Đồ thị chỉ số VN-INDEX tuần hình thành cây nến hanging man đỏ trong khi các chỉ số Stochastic Oscillator và MACD tuần đều giảm.
 - Ngưỡng hỗ trợ mạnh 535-540, kháng cự 560-565



HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	0.5 (5.3%)	12,246,460
HAI	0.6 (6.9%)	3,815,650
HQC	0.1 (1.8%)	3,552,670
DLG	0.3 (3.8%)	2,731,320
ITA	0.1 (1.6%)	2,568,440

HOSE Top 5 theo % tăng

ASM	0.5 (6.9%)	1,644,010
HAI	0.6 (6.9%)	3,815,650
PAN	2.6 (6.9%)	45,590
TNA	2.1 (6.8%)	6,600
GTA	1 (6.7%)	100

HOSE Top 5 theo % giảm

HPG	-15.6 (-35.6%)	565,420
TVS	-1.2 (-9.5%)	31,000
MTG	-0.2 (-6.9%)	20,820
HAX	-0.7 (-6.8%)	870
HLG	-0.2 (-6.7%)	1,700

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

VCB	25.9 tỷ	669,540
CTG	15.9 tỷ	883,470
MSN	13.2 tỷ	160,450
HHS	9.6 tỷ	437,630
SSI	4.1 tỷ	200,820

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

HAG	-12.4 tỷ	662,980
CII	-10.4 tỷ	496,300
PVD	-7.5 tỷ	136,970
HPG	-4.6 tỷ	161,290
DXG	-2.7 tỷ	183,140

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	2,632,630	60.94

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường phiên cuối tuần vẫn tiếp tục giao dịch giằng co, chỉ số không biến động nhiều. Tuy nhiên đa số cổ phiếu có sự hồi phục về giá.
- ▶ Thanh khoản tiếp tục sụt giảm do nhà đầu tư vẫn còn khá thận trọng, dòng tiền đang rút ra ở các cổ phiếu đầu cơ...
- ▶ Giữ vững được đà tăng vẫn là các cổ phiếu ngân hàng. BID tăng 600đ, VCB tăng 500đ, EIB tăng 400đ, CTG tăng 300đ...
- ▶ Cổ phiếu dầu khí sau khi tăng điểm phiên hôm qua hôm nay giảm đỏ: GAS giảm 500đ, PVD giảm 500đ. MSN hỗ trợ tốt cho thị trường khi tăng tới 1500đ...
- ▶ Khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng gần 90 tỷ đồng. Mua nhiều HHS với 41.3 tỷ, VCB 12.4 tỷ, MSN 11.6 tỷ, BID 6.3 tỷ, CTG 5.8 tỷ...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,894.4	63.5	120,294.28	8.5	3.3	40.7%	27.1%
VNM	1,000.1	106.0	106,012.57	17.5	5.4	32.6%	25.0%
VCB	2,665.0	38.7	103,136.29	21.8	2.3	10.7%	0.9%
VIC	1,454.6	48.3	70,255.01	21.2	3.5	18.1%	3.8%
CTG	3,723.4	18.2	67,765.96	11.7	1.2	10.5%	0.9%
MSN	735.8	82.5	60,704.17	55.8	4.0	7.3%	2.2%
BID	2,811.2	17.9	50,320.53	10.5	1.6	15.2%	0.8%
BVH	680.5	34.4	23,408.22	18.4	1.9	10.3%	2.5%
STB	1,142.5	17.1	19,536.95	8.9	1.2	12.6%	1.3%
FPT	343.9	49.9	17,160.32	10.1	2.1	21.5%	8.2%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	303.0	55.0	16,667.03	7.0	1.5	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	18.2	67,765.96	11.7	1.2	19.6	GIU
HAG	789.9	18.7	14,771.12	10.0	1.0	24.0	MUA
FPT	343.9	49.9	17,160.32	10.1	2.1	NA	TH.DOI
BID	2,811.2	17.9	50,320.53	10.5	1.6	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	63.5	120,294.28	8.5	3.3	NA	TH.DOI

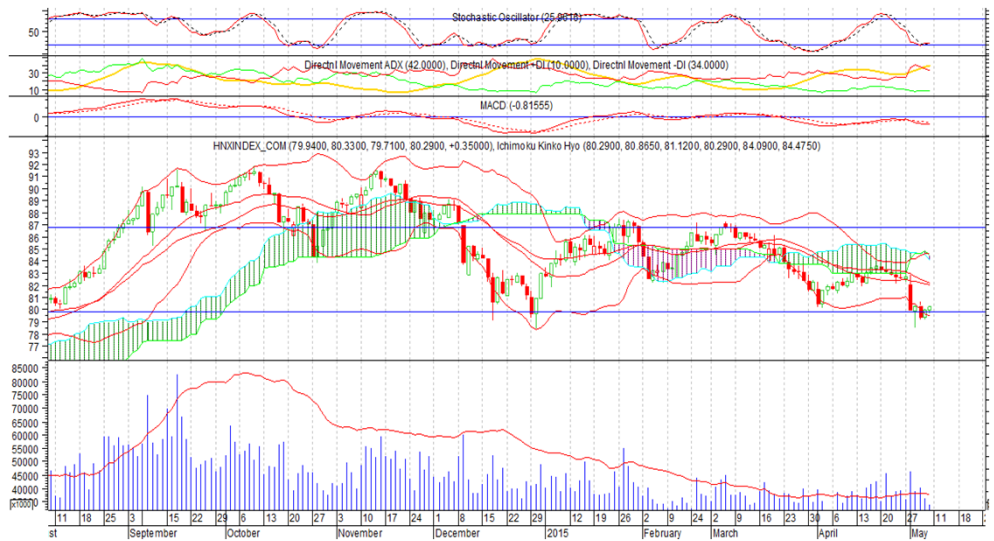
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	VCB	240,420,947	0.21%	712,440	27.56	42,900	1.66	-	-	-	-
2	CTG	15,690,327	0.30%	889,530	16.03	6,060	0.11	-	-	-	-
3	MSN	97,819,834	0.35%	160,450	13.17	-	-	-	-	-	-
4	HHS	30,409,988	0.22%	442,630	9.75	5,000	0.11	-	-	-	-
5	SSI	46,312,711	0.36%	311,090	6.29	110,270	2.23	-	-	-	-
6	BID	800,732,866	0.02%	198,000	3.52	-	-	-	-	-	-
7	STB	302,139,548	0.06%	215,670	3.74	15,000	0.26	-	-	-	-
8	PET	22,184,540	0.17%	151,610	2.91	-	-	-	-	-	-
9	KBC	91,244,324	29.82%	239,950	3.74	90,750	1.42	-	-	-	-
10	VIC	194,573,543	15.62%	49,190	2.38	3,710	0.18	443,040	21.43	443,040	21.43
11	DPM	92,169,755	24.74%	163,380	4.95	91,800	2.78	-	-	-	-
12	ITA	291,936,862	14.18%	262,520	1.69	3,240	0.02	-	-	-	-
13	NLG	2,017,277	47.49%	75,000	1.50	-	-	-	-	-	-
14	HDG	17,873,961	21.57%	47,500	1.33	-	-	-	-	-	-
15	VHC	20,503,408	26.81%	32,000	1.20	-	-	-	-	-	-
16	BVH	168,027,247	24.31%	83,050	2.86	48,300	1.66	-	-	-	-
17	HBC	3,991,013	37.14%	55,860	1.11	2,050	0.04	-	-	-	-
18	PVT	88,179,240	14.54%	83,850	1.00	-	-	-	-	-	-
19	VNE	22,449,198	13.77%	66,490	0.95	-	-	-	-	-	-
20	IJC	99,194,615	12.82%	73,910	0.82	-	-	-	-	-	-
21	SHP	43,839,878	2.22%	37,890	0.74	-	-	-	-	-	-
22	GSP	12,007,540	8.97%	42,860	0.57	-	-	-	-	-	-
23	VNM	5,408	49.00%	5,400	0.57	-	-	43,500	4.92	43,500	4.92
24	HT1	129,002,177	8.43%	116,270	2.46	90,030	1.91	-	-	-	-
25	IMP	895,722	45.91%	12,400	0.58	740	0.03	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	HAG	132,744,814	25.78%	140,420	2.63	803,400	15.03	-	-	-	-
2	CII	7,705,835	38.73%	25,700	0.54	522,000	10.92	-	-	-	-
3	PVD	32,708,448	38.21%	34,880	1.91	171,850	9.41	-	-	-	-
4	HPG	39,955,427	40.82%	5,930	0.17	167,220	4.79	-	-	-	-
5	DXG	30,072,005	20.70%	10,000	0.14	193,140	2.80	-	-	-	-
6	GAS	886,953,990	2.20%	5,950	0.38	35,180	2.23	-	-	-	-
7	PPC	102,986,063	17.43%	62,650	1.47	123,900	2.90	-	-	-	-
8	SRC	8,102,302	4.54%	-	-	32,310	0.90	-	-	-	-
9	SJD	6,531,218	34.80%	6,270	0.19	29,940	0.90	-	-	-	-
10	KDC	50,390,750	29.37%	88,970	3.68	100,860	4.16	-	-	-	-
11	GIL	5,146,372	12.04%	-	-	10,230	0.29	-	-	-	-
12	VNS	9	49.00%	-	-	6,630	0.24	-	-	-	-
13	NNC	3,510,047	22.31%	7,440	0.37	10,340	0.52	-	-	-	-
14	DQC	8,411,402	19.81%	6,010	0.35	8,000	0.48	-	-	-	-
15	SBT	40,551,670	21.69%	-	-	9,830	0.10	-	-	-	-
16	TDH	4	49.00%	-	-	5,940	0.10	-	-	-	-
17	APC	4,584,391	10.86%	4,990	0.08	10,000	0.17	-	-	-	-
18	DAG	4,993,220	4.53%	-	-	4,500	0.07	-	-	-	-
19	BMP	-	49.00%	-	-	740	0.06	-	-	-	-
20	HCM	4	49.00%	-	-	1,500	0.04	-	-	-	-
21	SMC	11,324,758	10.63%	-	-	2,400	0.02	-	-	-	-
22	SVC	7,230,130	20.07%	-	-	1,000	0.02	-	-	-	-
23	CMV	5,899,764	0.26%	-	-	870	0.01	-	-	-	-
24	TNC	8,918,290	2.67%	-	-	800	0.01	-	-	-	-
25	GMD	-	32.81%	-	-	230	0.01	-	-	-	-

HNX 08/05/2015 HNX-Index 80.29 0.36 0.45% 30,975,295 CP 364.83 bil. VND

Phục hồi cuối tuần nhưng chỉ số vẫn giảm so với phiên đầu tuần

-HNX-INDEX đạt 80.29 điểm, tăng 0.36 điểm tương ứng tăng 0.45%. Cây nến xanh thân vừa phải đi lên trên dải trên của Dải Bollinger Band và dải mở rộng về phía dưới.
 - Đường Stochastic Oscillator 14 đi ngang và vẫn nằm trong vùng quá bán.
 - MACD đi ngang nằm dưới đường zero
 - Đồ thị tuần là cây nến đỏ nằm trong dải mây Kumo. Khả năng thị trường sẽ vẫn tiếp tục đi ngang trong tuần tới



HNX Top 5 theo KLGD

KLF	0.4 (5.6%)	5,378,300
FIT	0.6 (4.8%)	3,630,550
PVS	-0.3 (-1.2%)	2,077,270
SHB	0 (0.0%)	994,080
KVC	-1.3 (-6.8%)	899,600

HNX Top 5 theo % tăng

CT6	1 (11.8%)	-
DNC	1.4 (10.0%)	300
ITQ	0.8 (10.0%)	782,440
VE4	1.4 (10.0%)	59,100
STC	1.7 (9.9%)	15,100

HNX Top 5 theo % giảm

SSG	-0.1 (-11.1%)	4,500
BKC	-1.5 (-10.0%)	500
TSB	-1 (-10.0%)	1,000
VGP	-2 (-9.9%)	4,100
DST	-1.2 (-9.6%)	200

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

HUT	3,3 tỷ	233,300
PVB	2,6 tỷ	70,800
PLC	2,3 tỷ	67,600
VCG	1,4 tỷ	118,000
SHB	1,4 tỷ	168,900

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVC	-2,9 tỷ	134,600
TV2	-0,1 tỷ	2,500
QTC	-0,1 tỷ	4,000
LAS	-0,1 tỷ	3,000
VC1	-0,1 tỷ	6,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	807,930	13.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường phiên cuối tuần diễn ra trong sự thận trọng, giằng co liên tục trong suốt phiên nhưng sắc xanh vẫn duy trì đến hết phiên
- ▶ Cung cầu chênh lệch lớn do tiết cung giá thấp, cầu giá cao cũng ít khiến thanh khoản sụt giảm mạnh, giao dịch diễn ra ảm đạm.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt tăng có sự phân hóa VCG, VND tăng 200đ, PVX tăng 100đ, BVS, KLS, SCR, SHB tham chiếu; ACB giảm 100đ, PVS giảm 300 đ...
- ▶ Tiếp tục dẫn đầu về thanh khoản nhưng KLF chỉ khớp 5.4 triệu đơn vị, FIT đứng thứ 2 với 3.6 triệu, tiếp đến PVS hơn 2 triệu, SHB gần 1 triệu...
- ▶ Khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng trở lại với 13 tỷ đồng giá trị. Mua nhiều HUT gần 3.3 tỷ, PVB 2.6 tỷ, PLC 2.3 tỷ, VCG, SHB 1.4 tỷ... Bán nhiều PVC đạt 2.9 tỷ...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	16.5	14,788.52	15.7	1.3	7.6%	0.6%
PVS	446.7	25.2	11,256.85	6.3	1.2	20.6%	7.2%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	-	71.3	-11.7%	-8.6%
SHB	886.1	8.1	7,177.28	9.1	0.7	7.6%	0.5%
VCG	441.7	12.2	5,388.87	17.4	0.9	5.3%	1.3%
OCH	200.0	24.6	4,920.00	182.4	2.4	1.3%	0.7%
PVI	222.3	19.0	4,223.44	14.4	0.7	4.5%	1.8%
VNR	131.1	23.2	3,040.96	8.6	1.1	13.2%	6.3%
NTP	56.3	50.0	2,816.96	6.8	2.0	24.2%	14.8%
LAS	77.8	32.8	2,552.89	7.0	1.6	25.1%	14.5%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	37.0	799.20	4.8	1.9	41.0	GIU
CMI	16.0	12.5	200.00	5.9	1.1	NA	TH.DOI
PVS	446.7	25.2	11,256.85	6.3	1.2	NA	TH.DOI
CEO	68.6	11.9	816.63	5.3	0.9	NA	TH.DOI
SCR	187.7	6.6	1,238.73	39.2	0.5	NA	TH.DOI
SHB	886.1	8.1	7,177.28	9.1	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Hữu Quang** **Giám đốc Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
quangnh@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** **Phó trưởng bộ phận Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- Tư vấn đầu tư
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Dược phẩm
- Phân bón
- Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Cao su
- Thủy sản
- Dệt may
- Mía đường

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.